

Số: ~~423B~~/2021/CV-EVS

Hà Nội, ngày 01 tháng 09 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN  
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN**

- Kính gửi:
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
  - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
  - Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EVEREST (“Công ty”)**

Mã chứng khoán: EVS

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2, Tòa nhà VNT Tower, số 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại liên hệ: 024. 3772 6699

Fax: 024. 3772 6763

Người được ủy quyền thực hiện công bố thông tin: Ngô Thị Thu Hương

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

Địa chỉ liên hệ: Tầng 2, Tòa nhà VNT Tower, số 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại liên hệ: 024. 3772 6699

Fax: 024. 3772 6763

Loại thông tin công bố:  24 giờ  72 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ

**Nội dung thông tin công bố:** Ngày 01/09/2021, Hội đồng Quản trị Công ty đã ban hành Nghị quyết số 36/2021/NQ-HĐQT về việc thông qua Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ lần 5 năm 2021 của Công ty (*Chi tiết theo file đính kèm*).

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại đường dẫn: <https://www.eves.com.vn/cong-bo-thong-tin-111.aspx>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Tài liệu đính kèm:**

- Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 36/2021/NQ-HĐQT.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT**



**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

*Ngô Thị Thu Hương*

Số .36./2021/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày ..01. tháng ..09. năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**  
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2020/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest (Công ty/EVS);
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT số 0109/2021/BB-HĐQT ngày ..01. tháng ..09. năm 2021.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ lần 5 năm 2021 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest (chi tiết theo văn bản đính kèm Nghị quyết này).

**Điều 2.** Hội đồng Quản trị giao/ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty thực hiện toàn bộ các công việc cần thiết để triển khai phương án phát hành (nêu tại Điều 1 của Nghị quyết này) bao gồm nhưng không giới hạn bởi những công việc sau:

- Lựa chọn và thỏa thuận với nhà đầu tư, đại lý phát hành và tổ chức đăng ký, lưu ký trái phiếu (nếu có) để quyết định các nội dung chi tiết liên quan đến việc phát hành và lưu hành trái phiếu, bao gồm: xác định đối tượng mua trái phiếu; giá chào bán; phương thức thanh toán gốc và lãi trái phiếu; khối lượng và thời điểm phát hành cụ thể; chi tiết kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu; chi tiết kế hoạch bố trí nguồn thanh toán và phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu; cam kết các nội dung với nhà đầu tư và người sở hữu trái phiếu; thời điểm hoàn thành đợt phát hành, lựa chọn đại lý phát hành... trên cơ sở tình hình kinh doanh thực tế của Công ty, khả năng thanh toán nợ trái phiếu và các chỉ số liên quan của thị trường tài chính, tiền tệ trong nước.
- Quyết định về việc mua lại trái phiếu trước hạn bao gồm quyết định số lượng trái phiếu mua lại trước hạn, thời điểm mua lại, đối tượng mua lại, các điều kiện điều khoản cần thiết khác liên quan đến việc mua lại trái phiếu trước hạn, đàm phán/thỏa thuận/thông báo đối với nhà đầu tư sở hữu trái phiếu để quyết định các nội dung chi tiết liên quan đến việc mua lại trái phiếu trước hạn và các công việc cần thiết khác có liên quan tới việc mua lại trái phiếu trước hạn theo quy định của Công ty và pháp luật.
- Đàm phán, quyết định nội dung, điều kiện điều khoản của các hợp đồng, phụ lục hợp đồng, các tài liệu của đợt phát hành và các văn bản pháp lý khác có liên quan, phê duyệt bộ hồ sơ phát hành, tổ chức thực hiện (bao gồm nhưng không giới hạn ở việc: lập, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, thanh lý, chấm dứt... các hợp đồng, thỏa thuận, phương án phát hành của Hội đồng Quản trị và các tài liệu khác của đợt phát hành) để thực hiện phát hành và lưu hành trái phiếu.
- Thực hiện công việc báo cáo phát hành, báo cáo kết quả phát hành, công bố thông tin, báo cáo định kỳ cho các cơ quan quản lý theo đúng quy định của pháp luật.



Thời hạn ủy quyền: Việc ủy quyền nêu tại Điều 2 của Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày .01../...09../2021 cho đến khi có văn bản thay thế của Hội đồng Quản trị Công ty.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổng Giám đốc và các bộ phận liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu VP.HĐQT;

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hải Châu**



Hà Nội, ngày 01 tháng 09 năm 2021

**PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ LẦN 5 NĂM 2021**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số...36.../2021/NQ – HĐQT ngày 01.../09.../2021 của  
Hội đồng Quản trị Công ty)

**I. Cơ sở pháp lý**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest.

**II. Tổ chức phát hành**

**1. Giới thiệu chung**

❖ **Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy phép thành lập và hoạt động**

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103015027 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 22/12/2006;
- Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 48/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp lần đầu ngày 29/12/2006, Giấy phép điều chỉnh số 209/UBCK-GP ngày 16/03/2009, Giấy phép điều chỉnh số 222/UBCK-GP ngày 25/03/2009, Giấy phép điều chỉnh số 296/UBCK-CP ngày 21/01/2010, Giấy phép điều chỉnh số 11/GPĐC-UBCK ngày 26/3/2013, Giấy phép điều chỉnh số 17/GPĐC-UBCK ngày 10/4/2013, Giấy phép điều chỉnh số 27/GPĐC-UBCK ngày 20/10/2014, Giấy phép điều chỉnh số 10/GPĐC-UBCK ngày 20/5/2016, Giấy phép điều chỉnh số 25/GPĐC-UBCK ngày 27/03/2018, Giấy phép điều chỉnh số 59/GPĐC-UBCK ngày 08/8/2018, Giấy phép điều chỉnh số 21/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 05/4/2019, Giấy phép điều chỉnh số 86/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28/12/2020 và Giấy phép điều chỉnh số 14/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 01/04/2021.

❖ **Tên giao dịch**

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EVEREST**
- Tên tiếng Anh: **EVEREST SECURITIES JOINT STOCK COMPANY**
- Tên viết tắt: **EVS.,JSC**

❖ **Trụ sở chính**

- Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà VNT Tower, số 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội
- Điện thoại: (84-24) 3772 6699 Fax: (84-24) 3772 6763

❖ **Loại hình doanh nghiệp:** Công ty đại chúng

❖ **Ngành nghề kinh doanh**

Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest (“EVS” hay “Công ty”) đã đăng ký và được phép thực hiện các loại hình hoạt động kinh doanh trên thị trường chứng khoán theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán, cụ thể:

- Môi giới chứng khoán
- Tự doanh chứng khoán
- Bảo lãnh phát hành chứng khoán
- Tư vấn đầu tư chứng khoán
- Ngoài ra Công ty còn cung cấp các dịch vụ lưu ký chứng khoán, tư vấn tài chính và các dịch vụ tài chính khác theo quy định của Bộ Tài chính.

❖ **Vốn điều lệ:**

- Vốn điều lệ của Công ty (tại ngày 30/06/2021): 600.004.000.000 đồng (*Sáu trăm tỷ không trăm lẻ bốn triệu đồng*).
- Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng/1 cổ phần
- Tổng số cổ phần : 60.000.400 cổ phần (tại ngày 30/06/2021)
- Ngày 27/08/2021, EVS đã nhận được Công văn số 4895/UBCK-QLKD ký ngày 26/08/2021 của UBCKNN về kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động, theo đó EVS đã phân phối 3.000.000 cổ phiếu. Hiện tại, EVS đang tiến hành các thủ tục thay đổi Giấy phép hoạt động kinh doanh và Điều lệ Công ty để ghi nhận Vốn Điều lệ mới theo quy định.

## 2. Một số chỉ tiêu tài chính của EVS

*DVT: Triệu đồng*

| T | Chỉ tiêu                     | Năm 2018  | Năm 2019  | Năm 2020 | Tăng trưởng năm 2020 so với 2019 (%) | 6 tháng đầu năm 2021 |
|---|------------------------------|-----------|-----------|----------|--------------------------------------|----------------------|
| 1 | Tổng tài sản                 | 1.051.638 | 1.266.423 | 879.599  | -30,54%                              | 1.866.254            |
| 2 | Vốn chủ sở hữu               | 714.086   | 721.251   | 778.062  | 7,88%                                | 953.681              |
| 3 | Vốn điều lệ                  | 600.000   | 600.004   | 600.004  | 0,00%                                | 600.004              |
| 4 | Doanh thu hoạt động          | 172.916   | 197.007   | 351.467  | 78,40%                               | 377.798              |
| 5 | Kết quả hoạt động            | 53.701    | 10.309    | 70.778   | 586,57%                              | 221.271              |
| 6 | Lợi nhuận kế toán trước thuế | 53.377    | 10.150    | 70.430   | 593,89%                              | 221.271              |
| 7 | Lợi nhuận kế toán sau        | 42.819    | 8.141     | 57.211   | 602,75%                              | 178.119              |

|    |   |         |        |         |         |         |
|----|---|---------|--------|---------|---------|---------|
|    | thuế  |         |        |         |         |         |
| 8  | Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu                  | 47,27%  | 75,59% | 13,05%  | -82,74% | 95,69%  |
| 9  | Dư nợ trái phiếu/vốn chủ sở hữu                   | 41,68%  | 69,50% | 6,57%   | -90,55% | 77,08%  |
| 10 | Hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu bình quân | 6,18%   | 1,13%  | 7,63%   | 575,37% | 20,57%  |
| 11 | Tỷ lệ an toàn vốn (Tỷ lệ vốn khả dụng)            | 539,95% | 466%   | 521,83% | 11,98%  | 442,57% |

(Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2019, 2020 và giữa niên độ năm 2021)

- 3. Tình hình thanh toán gốc và lãi trái phiếu đã phát hành hoặc thanh toán các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành:** Công ty thực hiện thanh toán đủ cả gốc, lãi của trái phiếu đã phát hành và thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu. Thông tin về các khoản nợ trái phiếu trong giai đoạn 2018-2021 của Công ty cụ thể như sau:

| T<br>T | Mã trái phiếu    | Ngày phát hành | Kỳ hạn (tháng) | Ngày đáo hạn    | Mệnh giá (triệu đồng / trái phiếu) | Số lượng chào bán (trái phiếu) | (*) Phát hành thành công |                   | Tình hình thanh toán lãi gốc   |
|--------|------------------|----------------|----------------|-----------------|------------------------------------|--------------------------------|--------------------------|-------------------|--|
|        |                  |                |                |                 |                                    |                                | Số lượng (trái phiếu)    | Giá trị (tỷ đồng) |  |
| 1      | EVSBOND.01.2018  | 14/05/2018     | 13             | 14/6/2019       | 100                                | 3.000                          | 2.969                    | 296,9             | Tính đến ngày 15/06/2019, EVS đã hoàn thành việc thanh toán toàn bộ tiền gốc và lãi đến hạn của trái phiếu EVS BOND.01.2018. |
| 2      | EVS BOND.02.2018 | 27/12/2018     | 13             | 27/01/2020 (**) | 100                                | 2.000                          | 2.000                    | 200               | Tính đến ngày 31/01/2020, EVS đã hoàn thành việc thanh toán toàn bộ tiền gốc và lãi đến hạn của trái phiếu EVS BOND.02.2018. |

|   |                     |            |    |            |     |       |       |       |   |
|---|---------------------|------------|----|------------|-----|-------|-------|-------|---|
| 3 | EVS<br>BOND.01.2019 | 14/5/2019  | 13 | 14/6/2020  | 100 | 3.000 | 2.713 | 271,3 | Tính đến ngày 15/06/2020, EVS đã hoàn thành việc thanh toán toàn bộ tiền gốc và lãi đến hạn của trái phiếu EVS BOND.01.2019 |
| 4 | EVS<br>BOND.02.2019 | 18/6/2019  | 12 | 18/6/2020  | 100 | 2.000 | 1.166 | 116,6 | Tính đến ngày 19/06/2020, EVS đã hoàn thành việc thanh toán toàn bộ tiền gốc và lãi đến hạn của trái phiếu EVS BOND.02.2019 |
| 5 | EVS<br>BOND.03.2019 | 27/12/2019 | 12 | 27/12/2020 | 100 | 3.000 | 399   | 39,9  | Tính đến ngày 28/12/2020, EVS đã hoàn thành việc thanh toán toàn bộ tiền gốc và lãi đến hạn của trái phiếu EVS BOND.03.2019 |
| 6 | EVS<br>BOND.01.2020 | 8/6/2020   | 12 | 8/6/2021   | 100 | 3.000 | 1.662 | 166,2 | Tính đến ngày 08/06/2021, EVS đã hoàn thành việc thanh toán toàn bộ tiền gốc và lãi đến hạn của trái phiếu EVS BOND.01.2020 |
| 7 | EVS<br>BOND.02.2020 | 15/7/2020  | 12 | 15/7/2021  | 100 | 2.000 | 297   | 29,7  | Tính đến ngày 15/12/2020, EVS đã hoàn   |

|    |                  |            |    |            |     |        |        |        |  |
|----|------------------|------------|----|------------|-----|--------|--------|--------|--|
|    |                  |            |    |            |     |        |        |        | thành việc thanh toán toàn bộ tiền gốc và lãi đến hạn của trái phiếu EVS BOND.02.2020  |
| 8  | EVS BOND.03.2020 | 28/08/2020 | 12 | 28/08/2020 | 100 | 2.000  | 0      | 0      | Không phát sinh nợ gốc và lãi trái phiếu phải thanh toán.  |
| 9  | EVS BOND.04.2020 | 31/08/2020 | 12 | 31/08/2020 | 100 | 3.000  | 182    | 18,2   | Tính đến ngày 31/12/2020, EVS đã hoàn thành việc thanh toán toàn bộ tiền gốc và lãi đến hạn của trái phiếu EVS BOND.04.2020. |
| 10 | EVSH2122001      | 10/3/2021  | 12 | 10/3/2022  | 10  | 20.000 | 1.629  | 162,9  | Tính đến ngày 26/08/2021 đã thanh toán đầy đủ lãi trái phiếu lần 1   |
| 11 | EVSH2124002      | 10/3/2021  | 36 | 10/3/2022  | 10  | 30.000 | 30.000 | 300.00 | Tính đến ngày 26/08/2021, chưa phát sinh nợ gốc và lãi trái phiếu đến hạn phải thanh toán.                                   |
| 12 | EVSH2123003      | 19/4/2021  | 24 | 19/4/2023  | 10  | 30.000 | 29.968 | 299,68 | Tính đến ngày 26/08/2021 chưa phát sinh nợ gốc và lãi trái phiếu đến hạn phải thanh toán                                     |
| 13 | EVSH2123004      | 20/7/2021  | 24 | 20/7/2023  | 10  | 30.000 | 30.000 | 300.00 | Tính đến ngày 26/08/2021 chưa kết thúc đợt phát hành và chưa phát sinh nợ gốc và lãi trái phiếu                              |

Ghi chú:

- EVS luôn hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ thanh toán gốc và lãi đến hạn của các trái phiếu phát hành nêu trên.
- (\*): Số lượng và giá trị trái phiếu phát hành thành công tính đến ngày 26/08/2021
- (\*\*): Ngày 27/01/2020 là ngày nghỉ lễ, do đó Ngày đến hạn thanh toán tiền gốc trái phiếu là ngày 30/01/2020.

#### 4. Ý kiến kiểm toán đối với Báo cáo tài chính

| Báo cáo tài chính kiểm toán kỳ | Đơn vị kiểm toán                    | Ý kiến kiểm toán     |
|--------------------------------|-------------------------------------|----------------------|
| Năm 2018                       | Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC    | Chấp thuận toàn phần |
| Năm 2019                       | Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam | Chấp thuận toàn phần |
| Năm 2020                       | Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC    | Chấp thuận toàn phần |
| Giữa niên độ 2021              | Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC    | Chấp thuận toàn phần |

### III. Việc đáp ứng các điều kiện chào bán trái phiếu của doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 31 Luật Chứng khoán số 59/2020/QH14 và khoản 1 Điều 9 Nghị định số 153/2020/NĐ-CP

- **Loại hình doanh nghiệp:** Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest là công ty cổ phần được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103015027 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 22/12/2006 và được tổ chức, hoạt động theo Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 48/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp lần đầu ngày 29/12/2006. Hiện nay Công ty là công ty chứng khoán đại chúng.
- **Tình hình thanh toán gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành hoặc thanh toán các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu:** Công ty thực hiện thanh toán đủ cả gốc, lãi của trái phiếu đã phát hành và thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu.
- **Việc đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính theo quy định pháp luật:** Theo Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại thời điểm 31/12/2020 đã được kiểm toán, tỷ lệ vốn khả dụng của Công ty tại thời điểm 31/12/2020 là 521,83%, tại thời điểm 30/6/2021 là 442,57% đã đáp ứng tỷ lệ an toàn tài chính theo quy định đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán.
- **Phương án phát hành trái phiếu được Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest phê duyệt.**
- **Báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành:** Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC – là tổ chức kiểm toán độc lập thuộc Danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo quy định của Luật Chứng khoán 59/2020/QH14 và pháp luật về kiểm toán độc lập.

- **Đối tượng tham gia đợt chào bán:** Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest cam kết tuân thủ quy định đối tượng tham gia đợt chào bán chỉ bao gồm nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán.
- **Việc chuyển nhượng trái phiếu:** Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest cam kết tuân thủ quy định trái phiếu chào bán riêng lẻ chỉ được thực hiện chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

#### IV. Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ

##### 1. Mục đích của việc phát hành

Nguồn vốn thu được từ đợt phát hành sẽ được Công ty sử dụng để nâng cao năng lực tài chính, bổ sung nguồn vốn kinh doanh mở rộng thị phần môi giới và bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty. EVS luôn tuân thủ quy định của pháp luật trong lĩnh vực chứng khoán khi sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu.

##### 2. Hình thức phát hành: Chào bán riêng lẻ.

##### 3. Số đợt phát hành: Trái phiếu được phát hành một (01) đợt.

##### 4. Đối tượng mua trái phiếu: Là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán.

##### 5. Phương thức phát hành trái phiếu:

- Phương thức phát hành trái phiếu: Đại lý phát hành.
- Địa điểm phát hành: Tại các địa chỉ do đại lý phát hành quy định.

##### 6. Các điều khoản cơ bản của trái phiếu phát hành

- |  |   |
|--|---|
| a. Tổ chức phát hành:                                    | Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest   |
| b. Mã trái phiếu:  | <b>EVSH2124005</b>  |
| c. Loại hình trái phiếu:                                 | Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không có bảo đảm                          |
| d. Đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu:         | Đồng Việt Nam (VND)   |
| e. Hình thức trái phiếu:                                 | Bút toán ghi sổ   |
| f. Kỳ hạn trái phiếu:                                    | 36 tháng kể từ ngày phát hành   |
| g. Số lượng trái phiếu dự kiến phát hành:                | 30.000 trái phiếu ( <i>Ba mươi nghìn trái phiếu</i> )   |
| h. Mệnh giá trái phiếu:                                  | 10.000.000 đồng/trái phiếu ( <i>Mười triệu đồng một trái phiếu</i> )                            |
| i. Giá trị trái phiếu dự kiến phát hành (theo mệnh giá): | 300.000.000.000 đồng ( <i>Ba trăm tỷ đồng</i> )   |
| j. Giá chào bán:   | 100% Mệnh giá hoặc mức giá khác theo thỏa thuận   |
| k. Lãi suất danh nghĩa dự kiến:                          | Lãi suất cố định áp dụng cho toàn bộ thời hạn 36 tháng của trái phiếu được xác định là 9,5%/năm |
| l. Ngày thanh toán lãi:                                  | Định kỳ mỗi mười hai tháng một lần vào ngày đủ 12 tháng, ngày                                   |

đủ 24 tháng và ngày đủ 36 tháng kể từ ngày phát hành của trái phiếu và/hoặc là ngày thực hiện quyền mua lại.

- m. Ngày phát hành: Dự kiến ngày 06/.09./2021
- n. Ngày đáo hạn: Ngày 06/.09./2024 (là ngày đủ 36 tháng kể từ ngày phát hành trái phiếu)
- o. Phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu: Việc thanh toán khoản tiền gốc và lãi trái phiếu sẽ được tổ chức phát hành hoặc bất kỳ người đại diện ủy quyền hợp lệ nào của tổ chức phát hành thay mặt tổ chức phát hành thực hiện không muộn hơn 15 giờ 00 (giờ Việt Nam) vào ngày thanh toán lãi và/hoặc ngày đáo hạn và/hoặc ngày thực hiện quyền mua lại bằng cách chuyển khoản vào tài khoản của người sở hữu trái phiếu có tên trong sổ đăng ký trái phiếu (sổ ghi tên những người sở hữu trái phiếu).
- p. Giao dịch trái phiếu: Trái phiếu chỉ được giao dịch giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.
- q. Mua lại trước hạn: Tổ chức phát hành có thể đề nghị mua lại trước hạn một phần hoặc toàn bộ số trái phiếu hoặc đề nghị người khác mua lại trái phiếu cho mình với mức giá và các điều kiện mua lại khác theo thỏa thuận giữa tổ chức phát hành và người mua trái phiếu phù hợp với quy định của pháp luật.
- r. Hoàn trả: Trừ khi được mua lại, thanh toán hoặc bị hủy bỏ trước hạn theo quy định của điều kiện điều khoản trái phiếu, tiền gốc của trái phiếu sẽ được hoàn trả bằng mệnh giá vào ngày đáo hạn.
- s. Đăng ký, lưu ký trái phiếu: Tổ chức phát hành tự đứng ra làm tổ chức đăng ký, lưu ký hoặc chỉ định một đơn vị có đủ chức năng làm tổ chức đăng ký, lưu ký cho trái phiếu. Trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, tổ chức phát hành sẽ thực hiện đăng ký, lưu ký trái phiếu để quản lý trái phiếu theo quy định.
- t. Bảo lãnh thanh toán: Nghĩa vụ thanh toán tiền gốc và lãi trái phiếu của tổ chức phát hành sẽ không được bảo đảm bằng bảo lãnh thanh toán của bất kỳ bên thứ ba nào.
- u. Tài sản bảo đảm: Trái phiếu không có tài sản bảo đảm.

## 7. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu

Nguồn vốn thu được từ đợt phát hành sẽ được Công ty sử dụng để nâng cao năng lực tài chính, bổ sung nguồn vốn kinh doanh mở rộng thị phần môi giới và bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty, chi tiết bao gồm:

*DVT: Triệu VND*

| TT | Khoản mục   | Số tiền | Thời gian sử dụng           |
|----|---|---------|-----------------------------|
| 1  | Bổ sung nguồn vốn kinh doanh mở rộng thị phần môi giới và bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty. | 300.000 | Quý III/2021 – Quý III/2024 |

|  |                  |                |  |
|--|------------------|----------------|--|
|  | <b>Tổng cộng</b> | <b>300.000</b> |  |
|--|------------------|----------------|--|

### 8. Kế hoạch bố trí nguồn thanh toán gốc, lãi trái phiếu

Theo kế hoạch, Công ty sẽ sử dụng nguồn thu hồi công nợ, lợi nhuận sau thuế và các nguồn thu hợp pháp khác của Công ty hàng năm để thanh toán lãi và gốc trái phiếu.

*ĐVT: Triệu đồng*

| TT                  | Nội dung  | Năm 2022      | Năm 2023      | Năm 2024       |
|---------------------|---|---------------|---------------|----------------|
| Nghĩa vụ thanh toán | Trả lãi Trái Phiếu dự kiến  | 28.500        | 28.500        | 28.500         |
|                     | Trả gốc Trái Phiếu  |               |               | 300.000        |
|                     | <b>Tổng cộng</b>  | <b>28.500</b> | <b>28.500</b> | <b>328.500</b> |
| Dòng tiền trả       | Tiền lãi thu hồi từ cung cấp dịch vụ giao dịch ký quỹ, hoạt động tự doanh và hoạt động khác của Công ty | 28.500        | 28.500        | 28.500         |
|                     | Thu hồi nguồn vốn từ dịch vụ giao dịch ký quỹ, hoạt động tự doanh và hoạt động khác của Công ty         |               |               | 300.000        |
|                     | <b>Tổng cộng</b>  | <b>28.500</b> | <b>28.500</b> | <b>328.500</b> |

*(Dòng tiền thanh toán dự kiến trả trong các năm 2022, năm 2023, năm 2024)*

### 9. Cam kết công bố thông tin của tổ chức phát hành

Tổ chức phát hành cam kết thực hiện công bố thông tin liên quan đến việc phát hành trái phiếu theo quy định pháp luật.

### 10. Quyền lợi và trách nhiệm của nhà đầu tư mua trái phiếu

#### a. Trách nhiệm của nhà đầu tư mua trái phiếu

- Tiếp cận đầy đủ nội dung công bố thông tin của tổ chức phát hành; hiểu rõ điều kiện, điều khoản trái phiếu và các cam kết khác của tổ chức phát hành trước khi quyết định mua và giao dịch trái phiếu.
- Tự đánh giá, tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư và giao dịch trái phiếu. Nhà nước không đảm bảo việc tổ chức phát hành trái phiếu thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc trái phiếu khi đến hạn và các quyền khác cho nhà đầu tư mua trái phiếu.
- Hiểu rõ và tuân thủ quy định về đối tượng nhà đầu tư, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP và quy định của pháp luật liên quan.

#### b. Quyền lợi của nhà đầu tư mua trái phiếu

- Được tổ chức phát hành công bố thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP; được quyền tiếp cận hồ sơ chào bán trái phiếu khi có yêu cầu.

- Được tổ chức phát hành thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc trái phiếu khi đến hạn, thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) theo điều kiện, điều khoản của trái phiếu và các thỏa thuận với tổ chức phát hành.
- Được dùng trái phiếu để chuyển nhượng, cho, tặng, thừa kế, chiết khấu; được sử dụng trái phiếu làm tài sản bảo đảm trong các quan hệ dân sự và quan hệ thương mại theo quy định của pháp luật.

### 11. Quyền và trách nhiệm của Tổ chức phát hành

Tổ chức phát hành có quyền phát hành trái phiếu theo quy định và sử dụng khoản tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu vào đúng mục đích quy định trong Phương án phát hành.

Tổ chức phát hành có trách nhiệm tuân thủ quy định về điều kiện phát hành, phương án phát hành, hồ sơ phát hành, công bố thông tin, chế độ báo cáo; Phân bổ, quản lý, sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu đúng mục đích theo quy định; Thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi trái phiếu khi đến hạn; Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin đã công bố và báo cáo tài chính; thực hiện chế độ quản lý tài chính, báo cáo và kế toán thống kê theo quy định của pháp luật.

### 12. Trách nhiệm và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ liên quan đến việc phát hành trái phiếu

- Các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ liên quan đến việc phát hành trái phiếu phải thực hiện đúng theo hợp đồng cung cấp dịch vụ ký kết với tổ chức phát hành và nhà đầu tư mua trái phiếu.
- Đại lý phát hành thực hiện xây dựng chương trình chào bán trái phiếu phù hợp với mục tiêu nỗ lực chào bán tối đa, tìm kiếm các đối tác mua trái phiếu, hỗ trợ tổ chức phát hành đàm phán với các đối tác mua trái phiếu theo hợp đồng cung cấp dịch vụ ký kết và theo quy định của pháp luật.
- Tổ chức đăng ký, lưu ký trái phiếu thực hiện dịch vụ đăng ký, lưu ký trái phiếu theo hợp đồng cung cấp dịch vụ ký kết (nếu có) và theo quy định của pháp luật.
- Tổ chức kiểm toán: Thực hiện cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính cho tổ chức phát hành theo hợp đồng cung cấp dịch vụ ký kết và theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hải Châu